

Số: **49** /2019/QĐST-DS

Thành phố Bến Tre, ngày 16 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành được ngày 08 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 179/2019/TLST- DS ngày 11/9/2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A

Địa chỉ: Hàng V, HK, Thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Chức vụ chủ tịch hội đồng quản trị làm đại diện.

- Người được nguyên đơn ủy quyền ký đơn khởi kiện: ông Đỗ Ngọc B - Giám đốc Ngân hàng TMCP A– Chi nhánh BT.

- Người được ủy quyền tham gia tố tụng ông **Nguyễn Châu T** – Phó Trưởng phòng khách hàng cá nhân - Chi nhánh tỉnh BT

2. Bị đơn: Bà Thạch Thị H, sinh năm 1972

Ông Lê Văn Vũ T, sinh năm 1972

Cùng cư trú: ấp P xã T, huyện G, tỉnh BT

Bà H ông T ủy quyền cho ông **Nguyễn Hữu Ph**, sinh năm 1961; Nơi cư trú Ngõ Quyền, phường I, quận 5H Thành phố K tham gia tố tụng và quyết định mọi vấn đề liên quan.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Thạch Thị H và ông Lê Văn Vũ T đồng ý trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (do Chi nhánh tỉnh Bến Tre nhận thay) số tiền là 805.478.254 đồng (Tám trăm lẻ năm triệu bốn trăm bảy mươi tám ngàn hai trăm năm mươi bốn đồng) (trong đó nợ gốc là 778.250.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 27.014.352 đồng; lãi quá hạn là 213.902 đồng).

Bà Thạch Thị H và Ông Lê Văn Vũ T còn phải tiếp tục chịu lãi suất trên số nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 01/2018/11300388/HĐTD ngày 27/7/2018 ký giữa Ngân hàng TMCP A - Chi nhánh BT với bà Thạch Thị H và ông Lê Văn Vũ T từ ngày 08/10/2019 cho đến khi bà H ông T trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP A.

Trường hợp bà H ông T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay thì Ngân hàng TMCP A được quyền yêu cầu xử lý các tài sản thế chấp theo Hợp đồng Thế chấp tài sản 01/2018/11300388/HĐBĐ ngày 27/7/2018 để thu hồi nợ, cụ thể: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền quyền sử dụng đất của ông T bà H diện tích đất là 137,6m² đất (Đất ở tại đô thị 90m², đất trồng lúa nước 47,6m²) số thửa 18 tờ bản đồ 02 toạ lạc tại phường 8 thành phố BT, tỉnh BT. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà số CS02610 do Sở Tài nguyên môi trường tỉnh cấp ngày 26/7/2018.

Về án phí: án phí dân sự sơ thẩm được giảm 50% là 18.082.200 đồng (Mười tám triệu không trăm tám mươi hai ngàn hai trăm đồng) ông T và bà H phải nộp. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre phải hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần A (do chi nhánh BT nhận thay) số tiền là 17.973.000 đồng (Mười bảy triệu chín trăm bảy mươi ba ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 005213 ngày 09/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bến Tre.
- Chi cục THADS TP Bến Tre.
- Các đương sự.
- TAND tỉnh
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE

Thẩm phán

(đã ký)

Nguyễn Duy Phong

